

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lý Ngọc Sáng; Ông Tổng Văn Đông

Thư ký phiên tòa: bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST, ngày 06 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST – HS, ngày 05 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Duy Đ - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1979; sinh tại: Thị Xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Khu phố 1, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Đảng viên dự bị đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đặng Duy Ch – đã chết; Con bà: Nguyễn Thị M – đã chết; Bị cáo có vợ: Bùi Thị H – sinh năm: 1982; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 07/10/2019 và cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay- Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh Vàng La H - sinh năm 1993; trú tại: Bum Tở, Mường Tè, Lai Châu (đã chết).

Người đại diện cho anh Vàng La H là chị Ky Xa M (vợ của Vàng La H) – sinh năm: 2000, trú tại: bản Pa Thoóng, Bum tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Ky Xé X – Sinh năm: 1980; Trú tại: Bản Đầu Nậm Xả, Bum Tở, Mường Tè, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt tại phiên tòa

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Đức T – sinh năm: 1986 - Địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

* Người làm chứng:

- Ông: Nguyễn Gia Ph – Sinh năm 1964; Trú tại: Thôn Minh Hồng, xã Liêu Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình – Vắng mặt.

- Bà: Phạm Thị N – sinh năm: 1963; Trú tại: Tổ 9, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội – Vắng mặt.

- Anh: Trần Xuân H - Sinh năm 1986; Trú tại: Khu phố 1, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/9/2019, Đặng Duy Đ đang ở nhà tại khu phố 1, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì có anh Trần Xuân H là người cùng khu phố đến nhờ sang nhà Vũ Đức T ở khu phố 12, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu để lái chiếc xe ô tô biển kiểm soát 25A - 015.78 của T (H đã mượn từ trước) để đi đưa đón phục vụ đám cưới cho gia đình anh Nh, chị Th là hàng xóm của H và Đ. Do có bằng lái xe đủ điều kiện, nên Đ đã đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà hàng Thanh Oánh tại khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Đ điều khiển xe ô tô đưa Nguyễn Gia Ph, Nguyễn Gia D, Phạm Thị N và một người phụ nữ tên là L (đều là người nhà của cô dâu, chú rể) đi từ nhà hàng Thanh Oánh, tại khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về khu phố 2, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, khi Đ điều khiển xe ô tô trên cầu Nậm Cầu (cầu mới) đoạn km 70+761,17, thuộc khu phố 10 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Đ nhìn thấy một xe mô tô đi ngược chiều, Đ quan sát phần đường bên trái còn rộng, không có trường ngại vật, nên Đ không tránh sang bên phải của mình mà vẫn điều khiển ô tô chạy và đâm vào xe mô tô BKS 25 M1- 086.03 đi ngược chiều, do anh Vàng La H; sinh năm: 1993; trú tại xã Bum tở, Mường Tè, Lai Châu điều khiển chở người ngồi phía sau là chị Ky Xé X – sinh năm: 1980, trú tại: Bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hậu quả làm cho Vàng La H chết tại chỗ, chị Ky Xé X ngồi sau Vàng La H bị gãy xương đùi bên phải. Sau khi tai nạn xảy ra, Đ đã đưa người đi cấp cứu và đến cơ quan Công an huyện Mường Tè để trình báo sự việc, tại thời điểm Đ trình báo sự việc cơ quan Công an đã đo nồng độ cồn trong hơi thở của Đ là 0,12mg/lít khí thở. Qua khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện tại nơi xảy ra va chạm cho thấy, mặt cầu Nậm Cầu (mới) có chiều rộng là 7,50m không có dải phân cách, xe ô tô BKS 25A-015.78 do Đặng Duy Đ điều khiển đã đi không đúng phần đường, đã đi lấn sang phần đường bên trái 2,07m, nên đã đâm vào xe mô tô BKS 25 M1- 08603 đi ngược chiều do Vàng La H điều khiển.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số: 44/BKL-TTPY, ngày 14 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, kết luận Vàng La H chết do chấn thương sọ não kín/tụt hành não/ tử vong; cơ chế chết: do ngoại lực tác động. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 114/TgT –BKL ngày 24/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu đã kết luận, tỷ lệ thương tích của Ky Xé X là 31%. Qua định giá tài sản, tại bản kết luận định giá tài sản **số 26A/KL-HĐĐGTS, ngày 17/10/2019 của Hội đồng định giá huyện Mường Tè đã kết luận chiếc xe mô tô BKS 25M1 -086.03 do Vàng La H điều khiển có giá trị 13.300.000đồng.**

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS – MT, ngày 06 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Đặng Duy Đ về tội “ *Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ* ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Duy Đ phạm tội “ *Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ* ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Duy Đ từ 2 năm 06 tháng tù đến 3 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm tự do, không có nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử trả lại cho Đặng Duy Đ 01(một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 120128001434 mang tên Đặng Duy Đ. Trả lại cho Vũ Đức T gồm: 01 Camera hành trình và 01 thẻ nhớ gắn trên Camera hành trình.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Duy Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người đại diện cho bị hại Vàng La H là Chị Ky Xa M và Bị hại Ky Xé X: vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn có ý kiến, sau khi tai nạn xảy ra, anh Đô và gia đình đã đưa đi cấp cứu, tổ chức tang lễ cho Vàng La H và bồi thường đầy đủ toàn bộ theo yêu cầu của gia đình, người đại diện bị hại chị Ky Xa M và bị hại Ky Xé X không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Về mức hình phạt người đại diện bị hại chị Ky Xa M và bị hại Ky Xé X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất, xem xét để bị cáo Đ không phải đi tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, vào khoảng 12 giờ ngày 14/9/2019, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà hàng Thanh Oánh, tại khu phố 8 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Đặng Duy Đ lái xe ô tô nhãn hiệu Mazda Cx5, biển kiểm soát 25A-015.78 chở Nguyễn Gia Ph, Nguyễn Gia D, Phạm Thị N và một người tên là L đi từ nhà hàng Thanh Oánh, tại khu phố 8 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về khu phố 2 thị trấn Mường Tè. Khi Đ điều khiển xe đi trên cầu Nậm Cầu (cầu mới) thuộc khu phố 10 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Cầu không có dải phân cách, Đ điều khiển xe đi lấn sang phần đường xe máy đi ngược chiều 2,07m, khi Đ nhìn thấy có xe đi ngược chiều, quan sát thấy bên trái vẫn có thể tránh được, do chủ quan, Đ không điều khiển cho xe đi về phía bên phải của mình, nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 25M1 -08603 do Vàng La H điều khiển, chở người ngồi phía sau là Ky Xé X, làm cho Vàng La H chết tại chỗ, còn Ky Xé X bị thương tích 31%.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “ *người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*” và tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định “*Trên đường không có giải phân cách chia thành hai chiều chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình*”.

Như vậy, căn cứ vào quy định nêu trên xác định, hành vi của Đặng Duy Đ đã phạm vào tội “ *Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Đặng Duy Đ điều khiển ô tô khi có nồng độ cồn 0,12mg/lít khí thở, đã vi phạm quy định về những hành vi bị nghiêm cấm khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, cụ thể: “ *Điều khiển ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”. Do vậy, hành vi của Đặng Duy Đ đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS – MT, ngày 06 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Đặng Duy Đ về tội “ *Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Đặng Duy Đ có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trước khi xảy ra tai nạn luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi sự việc xảy ra bị cáo đã tích cực đưa người bị thương đi cấp cứu, động viên, chủ động bồi thường cho gia đình bị hại và bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo. Mặt khác sau khi đưa người đi cấp cứu, bị cáo đã chủ động đến cơ quan Công an để đầu thú; bị cáo có bố là ông Đặng Duy Ch là người có công với cách mạng được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất và mẹ là Nguyễn Thị M được tặng Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhất, người đại diện bị hại chị Ky Xa M và bị hại Ky Xé X đều có đơn xin cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào các quy định về an toàn giao thông đường bộ, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo Đặng Duy Đ có nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Đặng Duy Đ có nghề nghiệp tự do, không có nghề nghiệp, chức vụ gì, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Người đại diện bị hại chị Ky Xa M và bị hại Ky Xé X và bị cáo đã tự thỏa thuận và bồi thường toàn bộ, trong đơn xin xét xử vắng

mặt người đại diện bị hại chị Ky Xa M và bị hại Ky Xé X không có yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01(một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 120128001434 mang tên Đặng Duy Đ có giá trị sử dụng đến 17/7/2025 đây là giấy tờ của bị cáo Đặng Duy Đ cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 Camera hành trình và 01 thẻ nhớ gắn trên Camera hành trình đã thu giữ để phục vụ cho điều tra, xét thấy đây là tài sản trong xe của anh Vũ Đức T tại phiên tòa anh T có ý kiến không nhận lại vì không còn giá trị sử dụng, do vậy Hội đồng xét xử cần phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Đặng Duy Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65; khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí đối với bị cáo Đặng Duy Đ.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Duy Đ phạm tội " *Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo: Đặng Duy Đ 03 (ba năm) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo Đặng Duy Đ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- **Trả lại cho bị cáo Đặng Duy Đ** 01(một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 120128001434 mang tên Đặng Duy Đ có giá trị sử dụng đến 17/7/2025.

- **Tịch thu tiêu hủy** 01 Camera hành trình và 01 thẻ nhớ gắn trên Camera hành trình (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang được thu giữ, quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo biên bản giao nhận vật

chứng số 39 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: buộc bị cáo Đặng Duy Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và đại diện người bị hại, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; Người đại diện bị hại và bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang